

Số: 26/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 26 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 04/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2024, giữa:

\* *Nguyên đơn*: Bà Phạm Thị T, sinh năm: 1980;

Nơi cư trú: Số 875/3, ấp B, xã S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

\* *Bị đơn*: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1977;

Nơi cư trú: Số 875/3, ấp B, xã S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị T và ông Nguyễn Thanh T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về con chung: giao cho bà Phạm Thị T là người trực tiếp nuôi dưỡng con

chung tên Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày: 22/5/2011. Ghi nhận bà Phạm Thị T không yêu cầu ông Nguyễn Thanh T cấp dưỡng nuôi con. Ông Nguyễn Thanh T được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con. Đối với con chung tên Nguyễn Hoàng P, sinh ngày: 12/7/2004 hiện đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: bà Phạm Thị T và ông Nguyễn Thanh T cùng khai không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: bà Phạm Thị T và ông Nguyễn Thanh T cùng khai không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, do bà Phạm Thị T nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000929 ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho bà Phạm Thị T số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- UBND xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Lê Hoàng Út**